

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày 29-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Thanh Sơn,

+ Bà Trần Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Văn T; sinh ngày 05/10/1989 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn C và bà Bùi Thị H; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 28/4/2018 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 15/CQĐT ngày 28/4/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp.(có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn T: Bà Bùi Thị Thanh T và bà Đoàn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

- NLC. (vắng mặt)

- NCK. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 27/4/2018 Tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phối hợp với Công an phường Trung Sơn tuần tra, đảm bảo an ninh tại địa bàn Tổ 23 phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp phát hiện một nam thanh niên đang đi từ trong ngõ nhỏ ra phía đường Núi Vàng, có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp đã yêu cầu kiểm tra thì nam thanh niên không mang theo giấy tờ tùy thân và khai tên là Bùi Văn T là người sử dụng ma túy và tự móc trong túi áo khoác bên phải phía trước đang mặc trên người một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, ở vị trí kẽ giữa vỏ túi nilon bọc bao thuốc lá và vỏ bao thuốc lá có một gói nhỏ bọc giấy màu trắng, bên trong gói giấy có chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận đó là gói ma túy loại Heroine, T mua về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã thu giữ và niêm phong vật chứng. Quá trình kiểm tra, cơ quan Công an còn thu giữ của Bùi Văn T 01 chiếc bật lửa ga màu vàng và số tiền 72.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp tiến hành mở niêm phong cân chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Bùi Văn T có khối lượng là 0,26 gam, ký hiệu M gửi trung cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 83/KLGD-PC54-MT ngày 28/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: "Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2545 gam là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ".

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSTPTĐ ngày 05/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 28/4/2018. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 0,1722gam Heroine còn lại, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng; 01 bật lửa ga màu vàng và toàn bộ phong bì niêm phong.

Trong quá trình điều tra, NLC trình bày: Ngày 27/4/2018 ông thấy người nam thanh niên khai nhận tên là Bùi Văn T, không có giấy tờ tùy thân, T lấy trong túi áo khoác đang mặc một bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có một gói nhỏ bọc giấy màu trắng, T khai nhận gói nhỏ bọc giấy màu trắng đó là gói ma túy mua về để sử dụng cho bản thân.

Trong quá trình điều tra, NCK trình bày: Ngày 27/4/2018 ông chứng kiến việc các anh công an kiểm tra một nam thanh niên lạ mặt, người nam thanh niên không xuất trình giấy tờ tùy thân và khai nhận tên là Bùi Văn T, T tự lấy trong túi áo khoác đang mặc một bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo xác định hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức còn hạn chế, đã không làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo thành khẩn khai báo, tự giác giao nộp gói heroine cho Tổ công tác. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo mức án tù từ 12 đến 14 tháng tù để bị cáo có cơ hội sửa chữa và trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản sự việc, phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến; vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định số 83/KLGD-PC54-MT ngày 28/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào hồi 11 giờ 45 phút ngày 27/4/2018, bị cáo Bùi Văn T có hành vi cất giữ trái phép 0,2545 gam Heroine trong người để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Heroine, Cocain,*

Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”. Như vậy, hành vi bị cáo cất giữ trái phép 0,2545 gam Heroine trong người để sử dụng đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự thú (tự giác giao nộp gói Heroine cho Tổ công tác), đều là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy tình hình tội phạm về tệ nạn ma túy tiềm ẩn nhiều vấn đề phức tạp, nhằm ngăn chặn các hoạt động của tội phạm về tệ nạn ma túy, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy trong người để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra xác định số tiền 72.000 đồng đã thu giữ là tiền hợp pháp của T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho bị cáo thông qua chị Nguyễn Thị Ph (vợ bị cáo – người được bị cáo ủy quyền) là đúng pháp luật.

Về số Heroine 0,1722 gam còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 bật lửa ga màu vàng cùng toàn bộ phong bì niêm phong đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. (Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 6 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người phụ nữ không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tách tài liệu để tiếp tục điều tra là đúng pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông lái xe taxi chở bị cáo: Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp không có cơ sở để điều tra xác minh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T đã có đơn nộp cho Tòa án về việc xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và quy định của pháp luật. Xét thấy: bị cáo Bùi Văn T thuộc trường hợp là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin miễn án phí của bị cáo. Bị cáo Bùi Văn T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (ngày 28/4/2018).

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy: 0,1722 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 bật lửa ga màu vàng cùng toàn bộ phong bì niêm phong.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 6 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Văn T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Tam Điệp: 01 bản.
- Bị cáo: 01 bản;
- Người bào chữa cho bị cáo: 02 bản.
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng: 03 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng